

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ TÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 27/2022/DS-ST.*

*Ngày: 25-02-2022.*

*V/v tranh chấp dân sự - Hợp  
đồng vay tài sản.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Lâm Bảo Ngọc*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Văn Súc
2. Ông Võ Văn Tám

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Thy, là thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang:**  
Ông Nguyễn Văn Hoài – Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 75/2021/TLST- DSST ngày 24 tháng 5 năm 2021 về tranh chấp dân sự “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/2021/QĐXX-ST ngày 30 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Nguyễn Văn Như Y, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp Phú Mỹ Th, xã Phú Th, huyện Phú T, tỉnh An Giang. (có mặt)

2. Bị đơn: Phan Văn Đ, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp Phú Tr, thị trấn Chợ V, huyện Phú T, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn ông Nguyễn Văn Như Y trình bày:

Ngày 16/02/2020 có cho ông Phan Văn Đ vay số tiền 5.000.000 đồng. Lãi suất thỏa thuận 5%/tháng. Thời hạn vay 02 tháng. Khi vay chỉ thỏa thuận bằng lời nói, không có làm biên nhận. Đến ngày 17/3/2020 ông Đ có trả tiền lãi cho ông Y được 03 tháng đầu tiên với số tiền 750.000 đồng thì ngưng cho đến nay.

Bị đơn ông Đ trình bày theo biên bản lấy lời khai: Ông Đ thừa nhận có vay

số tiền 5.000.000 đồng, có đóng tiền lãi và còn nợ ông Y số tiền như ông Y đã trình bày. Yêu cầu được trả dần mỗi tháng 200.000 đồng cho đến khi dứt nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Ông Nguyễn Văn Như Y khởi kiện yêu cầu ông Phan Văn Đ trả tiền vay. Nên quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp dân sự “Hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Ngày 16/02/2020, ông Nguyễn Văn Như Y có cho ông Phan Văn Đ vay số tiền 5.000.000 đồng. Lãi suất thỏa thuận 5%/tháng. Thời hạn vay 02 tháng. Khi vay chỉ thỏa thuận bằng lời nói, không có làm biên nhận.

Đến ngày 17/3/2020, ông Đ có trả tiền lãi cho ông Y được 03 tháng đầu tiên với số tiền 750.000 đồng thì ngưng cho đến nay. Tại phiên tòa, ông Y tự nguyện căn trừ số tiền lãi đã đóng 750.000 đồng vào phần nợ gốc. Rút một phần yêu cầu đối với lãi suất. Nay ông Y yêu cầu ông Đ phải trả một lần dứt điểm số tiền còn nợ 4.250.000 đồng. Không yêu cầu tính lãi.

Ông Đ thừa nhận có vay số tiền 5.000.000 đồng, có đóng tiền lãi và còn nợ ông Y số tiền như ông Y đã trình bày. Theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh. Nay yêu cầu được trả dần mỗi tháng 200.000 đồng cho đến khi dứt nợ. Nhưng ông Y không đồng ý.

Xét thấy, giữa ông Nguyễn Văn Như Y và ông Phan Văn Đ có xác lập hợp đồng vay tài sản (thỏa thuận bằng lời nói).

Việc ông Đ không thanh toán nợ vay cho ông Y là vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Cho nên ông Y yêu cầu ông Đ trả tiền vay 4.250.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

Căn cứ Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn:

- Buộc ông Phan Văn Đ có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn Như Y số tiền vay 4.250.000 đồng.

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Như Y về phần lãi suất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn Phan Văn Đ có nơi cư trú tại ấp Phú Trường, thị trấn Chợ Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Ông Đ đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng ông vẫn vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét vắng mặt đối với ông Phan Văn Đ.

[2]. *Về nội dung*

[2.1]. *Về hợp đồng vay tài sản*: Giữa ông Như Y và ông Đ có xác lập hợp đồng vay tài sản (bằng lời nói), tại biên bản lấy lời khai ngày 21 tháng 6 năm 2021 ông Đ thừa nhận có vay số tiền 5.000.000 đồng đến nay chưa trả, yêu cầu được trả dần mỗi tháng 200.000 đồng cho đến khi dứt nợ. Nhưng ông Y không đồng ý. Căn cứ Điều 463 Bộ Luật dân sự năm 2015 hợp đồng vay tài sản giữa các bên phát sinh hiệu lực. Do ông Đ vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại Điều 466 Bộ Luật dân sự năm 2015 nên ông Y khởi kiện là có cơ sở.

[2.2]. *Đối với yêu cầu tính lãi*: Tại phiên tòa, ông Y thống nhất rút lại không yêu cầu tính lãi, đồng ý khấu trừ phần tiền lãi đã nhận là 750.000đ để trừ vào số tiền vốn cho vay, yêu cầu ông Đ phải trả số tiền 4.250.000đ, không tính lãi. Yêu cầu này của ông Y là phù hợp nghĩa nên chấp nhận.

Từ những cơ sở trên nghĩa nên buộc ông Đ có nghĩa vụ trả cho ông Y số tiền  $5.000.000đ - 750.000đ = 4.250.000đ$ .

[3]. *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Căn cứ Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Đ chịu án phí theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 92, 147, 228, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Công nhận hợp đồng vay tài sản giữa ông Nguyễn Văn Như Y với ông Phan Văn Đ

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Như Y.

Buộc ông Phan Văn Đ có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn Như Y số

tiền 4.250.000đ (bốn triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Như Y về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn Như Y trả số tiền vốn 750.000đ và yêu cầu tính lãi.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phan Văn Đ phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng)

Ông Nguyễn Văn Như Y được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003961 ngày 21/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Lê Lâm Bảo Ngọc**